Chuyên đề XI CÂU HỞI ĐUÔI

TAG QUESTION

LÍ THUYẾT TRONG TÂM

Câu hỏi đuôi là dạng câu hỏi ngắn ở cuối câu dùng để xác minh thông tin là đúng hay không.

S + V, to be/trợ động từ/động từ khuyết thiếu?

- I. QUY TẮC THÀNH LẬP CÂU HỎI ĐUÔI
- 1. Nếu mệnh để chính mang tính khẳng định thì câu hỏi đuôi ở dạng phủ định và ngược lại, nếu mệnh đề chính ở dạng phủ định (có not hoặc từ phủ định) thì câu hỏi đuôi ở dạng khẳng định.

Ví dụ:

You <u>are</u> a doctor, <u>aren't</u> you? (Bạn là một bác sĩ có phải không?)

K.định P.định

He didn't play tennis, did he? (Anh ta đã không chởi tennis có phải không?)

P. định K.định

2. Câu hỏi đuôi dùng to be, trợ động từ hoặc động từ khuyết thiêu và thì tương ứng với mệnh để chính.

Ví dụ:

He has opened the room, hasn't he?

Thì HTHT lấy bằng trợ động từ "has"

★ Lưu ý: Phần câu hỏi đuôi luôn luôn được viết tắt khi ở dạng phủ định

She often comes late, does not she?

She often comes late, doesn't she? ☑

- II. MỘT SỐ TRƯỜNG HỢP ĐẶC BIỆT CẦN LƯU Ý
- 1. Các từ sau mang tính chất phủ định: never, seldom, hardly ever, rarely, barely, scarcely, ...

Ví dụ: Tom barely has dinner at home, does he?

p.định K.dinh

2. Láy đuôi của câu mệnh lệnh (câu không có chủ ngữ) là will you.

Ví dụ: Open the door, will you? (Vui lòng mở cửa được chứ?)

3. Láy đuôi của let's (câu rủ) là shall we.

Ví dụ: Let's find something to drink, shall we? (Hãy tìm gì đó uống nhé?)

4. Câu hỏi đuôi của I am là aren't I.

Ví dụ: I am an architect, aren't I? *(Tôi là một kiến trúc sư có phải không?)*

5. Láy đuôi của đại t	:ừ bất định chỉ người:	: everyone/everybod	y, no one/nobody, anyone/anybody,
someone/somebody dùng chủ ngữ they.			
Ví dụ: Everyone in	n the room brings a lu	nchbox, don't they?	
6. Láy đuôi của đại t	ừ bất định chỉ vật: ev	erything, nothing, ar	nything, something dùng chủ ngữ it.
Ví dụ: Everything i	s ok, isn't it?		
7. Láy đuôi của mus	t		
➤ Khi chỉ sự cần thiê	ết phải làm gì, láy bằn	ng needn't	
Ví dụ: You must fi	nish your homework	, needn't you? <i>(Bạn ,</i>	phải làm bài tập về nhà phải không?)
➤ Khi chỉ sự cấm đo	án (musn't), láy bang	g must	
Ví dụ: You mustn'	t go home after 10 pr	n, must you? <i>(Bạn k</i>	hông được về nhà sau 10 giờ tối.)
Khi dự đoán ở hiệr	n tại, láy theo động tù	r sau must.	
Ví dụ: You must b	e a celebrity, aren't y	ou? <i>(Bạn chắc hẳn l</i>	à một người nổi tiếng.)
8. Láy đuôi của ough	ıt to là shouldn't		
Ví dụ: He ought to	see this cat, should	n't he? <i>(Anh ta nên x</i>	rem con mèo này có phải không?)
9. Láy đuôi của need	i		
Khi need làm động	g từ thường: need to \	V, láy bằng trợ động t	từ tương úng.
Ví dụ: Police need	ded to find the robber	r, didn't they? <i>(Cảnh</i>	sát đã cần tìm tên cướp phải không?)
Khi need làm động	g từ khuyết thiếu, láy	bằng need	
Ví dụ: Lan needn'	t do homework, neec	d she? <i>(Lan không cầ</i>	ần làm bài tập phải không?)
10. Cấu trúc l + think	k/believe/expect/feel	/ that + s + V	
> Tính khẳng định pl	hủ định xét theo mện	h đề I think/believe,	
➤ Chủ ngữ và to be/	trợ động từ xét theo n	nệnh đề S + V đằng s	sau.
Ví dụ: I believe ch	ickens cannot run ve	ry fast, can't they?	
l don't thinl	k we should use fossi	il fuel, should we?	
	B	ÀI TẬP TỰ LUYỆN	
Exercise 1. Circle the	e best correct answe	r (A, B, C or D) for ea	ch of following questions.
Tra ID Đề [5176] - Tra	a ID Video [5177]		
Question 1 [573174]]: Ha Noi was named	Thang Long,	?
A. didn't it	B. was it	C. doesn't it	D. wasn't it
Question 2 [573175]]: John won't be late a	again,	?
A. will he	B. won't he	C. doesn't he	D. does he
Question 3 [573176]]: She's been to Paris	before,	_?
A. hasn't she	B. has she	C. isn't she	D. wasn't she
Question 4 [573177]]: They never forget yo	our birthday,	?

A. do they	B. don't they	C. did they	D. didn't they
Question 5 [573178]	: We couldn't solve th	e problem,	?
A. could we	B. couldn't we	C. can we	D. can't we
Question 6 [573179]	: You had already visi	ted Italy before,	?
A. hadn't you	B. had you	C. did you	D. didn't you
Question 7 [573180]	: Tina seldom goes ou	ıt alone at night,	?
A. does she	B. doesn't she	C. did she	D. didn't she
Question 8 [573181]	: There's no need to w	orry about it,	?
A. is there	B. isn't there	C. was there	D. wasn't there
Question 9 [573182]	: Don't shout,	_? I can hear you per	fectly well.
A. do you	B. won't you	C. will you	D. don't you
Question 10 [573183	3]: Martin used to live	in Oxford,	?
A. was he	B. wasn't he	C. did he	D. didn't he
Question 11 [573184	4]: They've waited a lo	ng time,	_?
A. haven't they	B. have they	C. don't they	D. do they
Question 12 [573185	5]: It's a beautiful day,	?	
A. isn't it	B. isn't he	C. wasn't it	D. wasn't he
Question 13 [573186	6]: You needn't worry a	about the presentatio	n,?
A. need you	B. needn't you	C. did you	D. didn't you
Question 14 [573187	7]: He seldom makes	mistakes in his calcu	lations,?
A. does he	B. doesn't he	C. did he	D. didn't he
Question 15 [573188	B]: We're going to pay	a visit to the National	Zoo,?
A. do we	B. don't we	C. are we	D. aren't we
Question 16 [573189	e]: Someone comes to	o visit us soon,	?
A. doesn't he	B. hasn't he	C. haven't they	D. don't they
Question 17 [573190)]: It rained heavily las	st night,	_?
A. did it	B. doesn't it	C. didn't it	D. does it
Question 18 [57319 ²	1]: Mike has attended	over 12 meetings so f	ar,?
A. hasn't he	B. does he	C. doesn't he	D. has he
Question 19 [573192	2]: Paul has three app	les and a bar of choc	olate,?
A. hasn't he	B. does he	C. doesn't he	D. has he
Question 20 [573193	3]: Let's go camping th	nis weekend,	?
A. will you	B. isn't we	C. shall we	D. doesn't it
	4]: What a lovely teddy	, b a a v	?

A. is it	B. isn't it	C. does it	D. doesn't it
Question 22 [573195	5]: No one in the grou	p has visited Vietnam	,?
A. haven't they	B. hasn't they	C. doesn't it	D. don't they
Question 23 [573196	6]: Rememer to drink	2 liters of water a day	?
A. will you	B. won't you	C. don't you	D. do you
Question 24 [573197	7]: What I want is a gla	ass of cold beer,	?
A. is it	B. don't l	C. do I	D. isn't
Question 25 [573198	3]: I am wrong,	?	
A. am not I	B. amn't I	C. are I	D. aren't I
Question 26 [573199	9]: Everybody has to v	vear uniform to schoo	ol,?
A. hasn't it	B. don't they	C. haven't they	D. has it
Question 27 [573200	0]: You have fish and o	chips for lunch,	?
A. do you	B. don't you	C. will you	D. won't you
Question 28 [57320]	1]: Lisa must be a tale	ented idol,	?
A. mustn't she	B. needn't she	C. don't she	D. isn't she
Question 29 [573202	2]: I think that she's a	very selfish person, _	?
A. doesn't she	B. isn't she	C. don't l	D. is she
		ve given him a hand, _	
Question 30 [573203 A. can I	3]: You and I could ha	ve given him a hand, _ C. couldn't I	?
Question 30 [573203 A. can I Question 31 [573204	3]: You and I could ha B. could we 4]: The children are pl	ve given him a hand, _ C. couldn't I	? D. couldn't we in the garden,?
Question 30 [573203 A. can I Question 31 [573204 A. are we	3]: You and I could ha B. could we 4]: The children are pl B. aren't we	ve given him a hand, _ C. couldn't I aying tennis excitedly	? D. couldn't we in the garden,? D. are not they
Question 30 [573203 A. can I Question 31 [573204 A. are we	3]: You and I could ha B. could we 4]: The children are pl B. aren't we	ve given him a hand, _ C. couldn't I aying tennis excitedly C. aren't they	? D. couldn't we in the garden,? D. are not they?
Question 30 [573203 A. can I Question 31 [573204 A. are we Question 32 [573205 A. don't these	3]: You and I could have B. could we 4]: The children are pl B. aren't we 5]: These flowers look B. aren't these	ve given him a hand, _ C. couldn't I aying tennis excitedly C. aren't they extremely lovely,	? D. couldn't we in the garden,? D. are not they? D. aren't these
Question 30 [573203 A. can I Question 31 [573204 A. are we Question 32 [573205 A. don't these	3]: You and I could have B. could we 4]: The children are pl B. aren't we 5]: These flowers look B. aren't these	ve given him a hand, _ C. couldn't I aying tennis excitedly C. aren't they extremely lovely, C. don't they	? D. couldn't we in the garden,? D. are not they? D. aren't these
Question 30 [573203 A. can I Question 31 [573204 A. are we Question 32 [573205 A. don't these Question 33 [573206 A. couldn't I	3]: You and I could have B. could we 4]: The children are pl B. aren't we 5]: These flowers look B. aren't these 6]: I wish I could be a se	ve given him a hand, _ C. couldn't I aying tennis excitedly C. aren't they extremely lovely, C. don't they millionaire, C. will I D. may I	? D. couldn't we in the garden,? D. are not they? D. aren't these
Question 30 [573203 A. can I Question 31 [573204 A. are we Question 32 [573205 A. don't these Question 33 [573206 A. couldn't I	3]: You and I could have B. could we 4]: The children are pl B. aren't we 5]: These flowers look B. aren't these 6]: I wish I could be a se	ve given him a hand, _ C. couldn't I aying tennis excitedly C. aren't they extremely lovely, C. don't they millionaire, C. will I D. may I	? D. couldn't we in the garden,? D. are not they? D. aren't these?
Question 30 [573203 A. can I Question 31 [573204 A. are we Question 32 [573205 A. don't these Question 33 [573206 A. couldn't I Question 34 [573207 A. isn't it	B: You and I could have B: could we I: The children are pl B: aren't we I: These flowers look B: aren't these I: I wish I could be a second of the could be a second of	ve given him a hand, _ C. couldn't I aying tennis excitedly C. aren't they extremely lovely, C. don't they millionaire, C. will I D. may I ost famous girl group	? D. couldn't we in the garden,? D. are not they? D. aren't these? nowadays,? D. aren't they
Question 30 [573203 A. can I Question 31 [573204 A. are we Question 32 [573205 A. don't these Question 33 [573206 A. couldn't I Question 34 [573207 A. isn't it	B: You and I could have B: could we I: The children are pl B: aren't we I: These flowers look B: aren't these I: I wish I could be a second of the could be a second of	ve given him a hand, _ C. couldn't I aying tennis excitedly C. aren't they extremely lovely, C. don't they millionaire, C. will I D. may I ost famous girl group C. are they	? D. couldn't we in the garden,? D. are not they? D. aren't these? nowadays,? D. aren't they
Question 30 [573203 A. can I Question 31 [573204 A. are we Question 32 [573203 A. don't these Question 33 [573203 A. couldn't I Question 34 [573203 A. isn't it Question 35 [573203 A. will he	B: You and I could have B: could we I: The children are pl B: aren't we I: These flowers look B: aren't these I: I wish I could be a se B: shall we I: Blackpink is the me B: is it B: I believe he will could be a se	ve given him a hand, _ C. couldn't I aying tennis excitedly C. aren't they extremely lovely, C. don't they millionaire, C. will I D. may I ost famous girl group C. are they me here,	? D. couldn't we in the garden,? D. are not they? D. aren't these? nowadays,? D. aren't they? D. don't I
Question 30 [573203 A. can I Question 31 [573204 A. are we Question 32 [573203 A. don't these Question 33 [573203 A. couldn't I Question 34 [573203 A. isn't it Question 35 [573203 A. will he	B: You and I could have B: could we I: The children are pl B: aren't we I: These flowers look B: aren't these I: I wish I could be a se B: shall we I: Blackpink is the me B: is it B: I believe he will could be a se	ve given him a hand, _ C. couldn't I aying tennis excitedly C. aren't they extremely lovely, C. don't they millionaire, C. will I D. may I ost famous girl group C. are they me here, C. won't I	? D. couldn't we in the garden,? D. are not they? D. aren't these? nowadays,? D. aren't they? D. don't I
Question 30 [573203 A. can I Question 31 [573204 A. are we Question 32 [573203 A. don't these Question 33 [573203 A. couldn't I Question 34 [573203 A. isn't it Question 35 [573203 A. will he Question 36 [573203 A. shall we	B. could we B. could we B. aren't we B. aren't these B. aren't these B. aren't these B. aren't these B. shall we B. shall we B. is it B. is it B. won't he	ve given him a hand, _ C. couldn't I aying tennis excitedly C. aren't they extremely lovely, C. don't they millionaire, C. will I D. may I ost famous girl group C. are they me here, C. won't I the traffic rules strictly C. don't we	? D. couldn't we in the garden,? D. are not they? D. aren't these? nowadays,? D. aren't they? D. don't I /,?
Question 30 [573203 A. can I Question 31 [573204 A. are we Question 32 [573203 A. don't these Question 33 [573203 A. couldn't I Question 34 [573203 A. isn't it Question 35 [573203 A. will he Question 36 [573203 A. shall we	B. could we I. The children are pl B. aren't we I. These flowers look B. aren't these I. I wish I could be a see. I. wish I we I. Blackpink is the many. B. is it I. believe he will could be a see. I. won't he I. won't he I. we should follow the shouldn't we	ve given him a hand, _ C. couldn't I aying tennis excitedly C. aren't they extremely lovely, C. don't they millionaire, C. will I D. may I ost famous girl group C. are they me here, C. won't I the traffic rules strictly C. don't we e door,?	? D. couldn't we in the garden,? D. are not they? D. aren't these? nowadays,? D. aren't they? D. don't I /,?

A. could we	B. shall we	C. will you	D. won't you	
Question 39 [573212	2]: This is the first time	e she's been to New \	/ork,?	
A. isn't this	B. isn't it	C. has she	D. hasn't she	
Question 40 [573213	3]: Darren has made r	no effort to finish the p	oroject,?	
A. hasn't she	B. doesn't she	C. has not she	D. does she	
Question 41 [573214	4]: He ought not to ste	eal her car,	?	
A. oughtn't he	B. shouldn't he	C. should he	D. ought he	
Question 42 [573215	5]: He thinks China is	still the most populo	us country,?	
A. isn't he	B. doesn't it	C. doesn't he	D. isn't it	
Question 43 [573216	6]: How wonderful the	e scene is,	?	
A. is it	B. does it	C. doesn't it	D. isn't it	
Question 44 [573217	7]: I like eating chocol	late pastries,	?	
A. am I	B. aren't I	C. don't I	D. do I	
Question 45 [573218	8]: Sarah won't mind i	f I borrow her laptop,	?	
A. doesn't she	B. won't she	C. will she	D. don't l	
Question 46 [573219	9]: We scarcely have I	unch at the park,	?	
A. haven't we B. don	i't we C. do we D. d	oesn't we		
Question 47 [573220	0]: Let's focus on our	lecture,	_?	
A. can we	B. can I	C. will you	D. shall we	
Question 48 [573227	1]: Nothing is more pr	ecious than independ	dence and freedom,	_?
A. is it	B. isn't it	C. will it	D. won't it	
Question 49 [573222	2]: You have finished y	your chores,	?	
A. haven't you	B. don't you	C. do you	D. are you	
Question 50 [573223	3]: <i>Dao, Pho va Piano</i>	needs to be more po	oular,?	
A. needn't it	B. does it	C. need it	D. doesn't it	

Chuyên đề XII SO SÁNH

COMPARISON

LÍ THUYẾT TRONG TÂM

I. SO SÁNH HƠN VÀ SÁNH NHẤT

- 1. Tính từ ngắn và tính từ dài
- ➤ Tính từ ngắn là những từ chỉ bao gồm 1 âm tiết hoặc bao gồm 2 âm tiết và kết thúc bởi các đuôi er, -et, -y, le, -ow.

Ví dụ: big, small, tall, round, happy, quiet, narrow,...

- Tính từ dài là những từ bao gồm 2 âm tiết trở lên (trừ những từ 2 âm tiết có đuôi kể trên).
 - Ví du: wonderful, expensive, comfortable, modem,...
- 2. So sánh hơn
- Với tính từ ngắn:

adj-er + (than)

Ví dụ:

John now is happier than before. (John bây giờ thì vui vẻ hơn trước.)

Với tính từ dài và trạng từ:

more/less + adj/adv + (than)

Ví dụ:

- + Apes are more intelligent than monkeys. (Tinh tinh thì thông minh hơn khỉ.)
- + She sings more beautifully than anyone in this room. (Cô ấy hát hay hơn bất cứ ai trong căn phòng này.)
- + Traditional markets are <u>less convenient than</u> shopping malls. *(Chợ truyền thống thì kém tiện lợi hơn trung tâm thuxmg mại.)*
- 3. So sánh nhất
- Với tính từ ngắn:

the + adj-est

Ví dụ:

- + Knowledge is the easiest thing you can get for free. (Kiến thức là điều dễ nhất bạn có thể có miễn phí.)
- Với tính từ dài và trạng từ:

the most/least + adj/adv

Ví dụ:

+ The tower is the most magnificent building in the city. (Tòa tháp đó là tòa nhà tráng lệ nhất

thành phố.)

- + Laura speaks English (the) most fluently in our class. (Laura nói tiếng Anh trôi chảy nhất lớp.)
- + This bed is the least expensive one in the store. (Chiếc giường này là chiếc ít đắt nhất trong cửa hàng.)
- ★ Một số tính từ và trạng từ sẽ có dạng so sánh hơn và so sánh nhất đặc biệt được liệt kê trong bảng dưới đây:

Tính từ/Trạng từ	So sánh hơn	So sánh nhất
good/well	better	the best
bad/badly	worse	the worst
many/much	more	the most
little	less	the least
far	farther/further	the farthest/furthest
old	older/elder	the oldest/eldest

★ Một số trường họp bỏ THE trong so sánh nhất:

Khi trước so sánh nhất đã có tính từ sở hữu: my, his, her, ...

Khi sau tính từ so sánh nhất không có danh từ

Dạng so sánh nhất với trạng tù' có the bỏ THE

II. SO SÁNH BẰNG

> Với tính từ và trạng từ:

$$S1 + be/V + as + adj/adv + as + S2$$

Ví dụ:

She is <u>as graceful as</u> her mom. (Co ay duyên dáng như mẹ mình.)

He drives <u>as carefully as</u> the old driver. (Anh ta lái xe cẩn thận như người lái xe cũ.)

★ Lưu ý: Với câu phủ định của dạng so sánh bằng, có thể thay thế từ as thứ nhất bằng từ so.

Ví dụ:

This house is not <u>so modern as</u> the one we just visited. *(Căn nhà này thì không hiện dại bằng căn chúng ta vừa ghé thăm.)*

➤ Với danh từ

$$S1 + to be + the same + N + as + S2$$

Ví dụ:

Mary is the same age as Linda. (Mary thì cùng tuổi với Linda.)

III. SO SÁNH KÉP

> So sánh với một tính từ (càng ngày càng)

Tính từ ngắn: adj-er + and adj-er

Tính từ dài: more and more + adj

Ví dụ:

The weather is becoming hotter and hotter. (Thời tiết càng ngày càng nóng hơn.)

Taylor Swift is getting more and more famous. (Taylor Swift đang trở nên càng ngày càng nổi tiếng.)

So sánh với 2 tính từ (càng ... càng)

The + so sánh hơn + S + V, the + so sánh hơn + S + V

Ví dụ:

- + The older you are, the more your experience will be. (Bạn càng lớn tuổi thì trải nghiêm của bạn càng nhiều.)
- + The more trees we plant, the greener our planet is. (Chúng ta càng trồng nhiều cây, hành tinh này càng xanh hơn.)

IV. SO SÁNH GẤP SỐ LẦN

S1 + V + twice/three times/... + as + much/many/adj + as + S2 + V

Ví dụ:

Gold price is four times as expensive as it was 20 years ago. (Giá vàng đắt gấp 4 lần 20 năm trước.)

Dưới đây là một số lưu ý với các cấu trúc so sánh:

- 1. Chúng ta dùng một số từ trước so sánh để nhấn mạnh như: much, far, a lot, a little, a bit, **Ví dụ:** She is much taller than me. *(Cô ấy cao hơn tôi rất nhiều.)*
- 2. Khi dùng câu so sánh nên nhớ các đối tượng dùng để so sánh phải tương đương nhau: người với người, vật với vật.

Ví dụ:

His paintings are as beautiful as his teacher. \rightarrow sai

(Câu này so sánh các bức tranh của anh ấy với giáo viên trong khi mục đích là so sánh bức tranh của anh ấy với bức tranh của giáo viên).

His drawings are as perfect as his teacher's (paintings). \rightarrow đúng

BÀI TẬP TỰ LUYỆN

Exercise 1. Circle the best correct answer (A, B, C or D) for each of following questions.

Tra ID Đề [5179] - Tra ID Video [5180]

Question 1 [573224]: Ben is not _____ her brother.

A. more intelligent as B. intelligent as

C. so intelligent as D. so intelligent that

Question 2 [573225]: Ho Chi Minh city is _____ than Ha Noi.

A. more dynamic	B. most dynamic	C. as dynamic	D. dynamic	
Question 3 [573226	6]: He is the stu	dent in this class.		
A. very bright	B. most bright	C. more bright	D. less bright	
Question 4 [573227	7]: Instead of slowing	down, he drove		
A. more fastly	B. faster	C. more fast	D. more faster	
Question 5 [573228	3]: Paul behaves	_ in our company.		
A. more different	B. more differently	C. most different	D. most differently	
Question 6 [573229	9]: Mount Everest is th	ne mountain on	Earth.	
A. high	B. higher	C. highest	D. highly of all	
Question 7 [573230	D]: The deep oceans o	contain some of the _	living creatures.	
A. strangest	B. strange	C. as strange as	D. stranger	
Question 8 [573237	1]: When comparing t	he Earth and the Moo	n, the Earth is than the Moor	
A. the largest	B. larger	C. more large	D. largely	
Question 9 [573232	2]: you are,	_ you concentrate.		
A. Tired/ the least h	nard	B. The more tired/t	he harder	
C. The tireder/ the I	narder	D. The tired/ the ha	D. The tired/ the harder	
Question 10 [57323	33]: Vietnam exports ₋	any countries ir	Southeast Asia.	
A. ricer than	B. more rice than	C. most rice	D. most rice than	
Question 11 [57323	34]: Of the two compe	etitors, the first perso	n	
A. is knowledgeabl	е	B. the most knowle	dgeable	
C. is more knowled	geable	D. is so knowledge	able as	
Question 12 [57323	35]: Your bed is	mine.		
A. as big as	B. so big as	C. as big so	D. bigger as	
Question 13 [57323	36]: He drives th	nan his brother.		
A. more careful	B. more carefully	C. more carefully	D. as careful as	
Question 14 [57323	37]: The Street has be	come since the	y finished building the palace.	
A. more narrow		B. more and more	narrow	
C. narrower and na	rrower	D. most narrow		
Question 15 [57323	38]: The faster we con	nplete the task,		
A. the sooner we ca	an leave	B. we can leave so	oner and sooner	
C. the sooner can v	ve leave	D. we can leave the sooner		
Question 16 [57323	39]: The apples are	than the last time	I bought it.	
A. badder	B. bad	C. worse	D. worst	
Question 17 [57324	40]: This hotel costs _	the one we staye	ed in last year.	

A. two as much as	. two as much as B. twice as much as		S	
C. as twice much as D. twice so much as		3		
Question 18 [57324	11]: This is movi	e that I've ever seen.		
A. the interesting		B. the more interest	ing	
C. the most interes	ting	D. most interesting		
Question 19 [57324	12]: Mia isn't she	e looks.		
A. so young as	B. as young so	C. more young	D. as young	
Question 20 [57324	13]: Her mother's illne	ss becomes		
A. worst and worst		B. more and more w	vorse	
C. worse and worse	9	D. more worse and	more	
Question 21 [57324	14]: John has me	9.		
A. as salary as		B. the same salary a	as	
C. more salary as		D. many salary as		
Question 22 [57324	15]: IELTS examinatior	n is getting beca	use students are better and better.	
A. more and more o	difficult	B. much difficult an	B. much difficult and difficult	
C. the most difficul	t	D. the more difficult		
Question 23 [57324	16]: the building	is, its walls hav	re to be.	
A. Higher/thicker		B. The more high/th	e more thick	
C. The higher/the th	nicker	D. The more high/th	e thicker	
Question 24 [57324	17]: Of the two sisters	, Olivia is		
A. more clever	B. cleverer	C. most clever	D. cleverest	
Question 25 [57324	18]: She got married to	o a man who is ł	ner.	
A. much more olde	r	B. much older		
C. more much olde	r	D. much more old		
Question 26 [57324	19]: This cake is cooke	ed than Paul's ca	ake.	
A. most skillful	B. skillfuller	C. more skillfully	D. more skill	
Question 27 [57325	50]: The problem seen	ns to be		
A. more and more h	nard	B. more hard and more hard		
C. harder and harde	r	D. more and more harder		
Question 28 [57325	51]: Sapa is considere	d as one of plac	ces in the North of the Vietnam.	
A. more attractive	B. most attractive	C. much attractive	D. attractly	
Question 29 [57325	52]: The speed of the r	new car is the p	revious one.	
A. twice as fast as		B. twice fast as		
C. as twice as faster than		D. twice faster than		

Question 30 [5/32	53]: Nobody was	than Molly wher	she knew she got the highest
scholarship.			
A. more happy	B. happier	C. the most happy	D. happiest
Question 31 [573254	4]: The big suitcase is	the small suitc	ase.
A. more heavy	B. heavier than	C. the heaviest	D. heaviest
Question 32 [57325	5]: People say I look ju	ıst my sister.	
A. as same as	B. the same as	C. much as	D. the same
Question 33 [573256	6]: My friend Lily is	pretty as a princes	SS.
A. as much	B. as	C. so	D. more
Question 34 [57325	57]: His daughter is $_$	his son. He ofte	en cries when watching romantic
movies.			
A. less emotional		B. more emotional	
C. much emotional		D. least emotional	
Question 35 [57325	8]: Which area is	_? District 1 or distric	t 3?
A. more quiet	B. quieter	C. the most quiet	D. as quiet
Question 36 [57325	9]: You must solve you	ır problems	
A. as soon as you can		B. as soonly as you can	
C. as soon than you	are	D. as soon as you are	е
Question 37 [57326	0]: The accident was ₋	we thought at fir	rst.
A. more seriously as		B. as seriously as	
C. more serious than		D. as serious than	
Question 38 [57326	1]: Thanks to the deve	lopment of technolog	gy, our lives have become
A. more and more go	ood	B. better and better	
C. the more and mo	re good	D. gooder and goode	er
Question 39 [57326:	2]: Liam wrote more _	with more mistal	kes than this term.
A. careless	B. careful	C. carefully	D. carelessly
Question 40 [573263	3]: Why did you buy th	ese tangerines? - The	y were I could find.
A. cheapest		B. cheapest ones	
C. the cheapest ones		D. the most cheapest	
Question 41 [57326	4]: The larger the city,	the crime rate.	
A. highest	B. higher	C. the highest	D. the higher
Exercise 2. Rewrite	each sentence so it ha	as the same meaning.	
Tra ID Đề [5181] - Tra	a ID Video [5182]		

Question 1 [573265]: The new model of the car is faster than the old one.

→ The old car model

Question 2 [573266]: No one in the company is more hard-working than Kevin.

→ Kevin

Question 3 [573267]: He speaks too much, and people feel bored.

→ The more

Question 4 [573268]: I've never tasted a more delicious dish than this one.

→ This is the

Question 5 [573269]: Linda's hair is as long as mine.

→ Linda's hair is the

Question 6 [573270]: My brother studies better than my sister.

→ My sister doesn't

Question 7 [573271]: The students are interested in the difficult Math exercise.

→ The more

Question 8 [573272]: The skyscraper is taller than any other buildings in the city.

→ The skyscraper

Question 9 [573273]: This bed isn't so comfortable as the one Paul had before.

→ The bed Paul had before

Question 10 [573274]: This is the most boring film that I've ever seen.

→ I've never

Question 11 [573275]: She does not play badminton as well as Jake.

→ Jake can

Question 12 [573276]: Liam is the tallest student in the class.

→ No one

Question 13 [573277]: The apartment is bigger so the rent will be higher.

→ The bigger

Question 14 [573278]: This car is the same price as that one.

→ This car is as

Question 15 [573279]: Michael drives more carefully than Peter.

→ Peter drives

→ Peter doesn't drive

Question 16 [573280]: She thinks P.E is easier than Science.

→ She thinks P.E isn't

Question 17 [573281]: Joan can't cook as well as her mom.

> Joan's mother can

Question 18 [573282]: If the story is interesting, people will concentrate on it.

→ The more

Question 19 [573283]: No one in the room dances as gracefully as Cinderella.

→ Cinderella

Question 20 [573284]: Have you got any bigger size for this dress?

→ Is this

Topic 6

HEALTHY LIFESTYLE

1. TỔNG HỢP TỪ VỰNG CẦN NHỚ

STT	Từ	Từ loại	Nghĩa
1	access	V	truy cập
2	accomplish	V	hoàn thành
3	account	n	tài khoản
4	additional	adj	thêm vào
5	allergy	n	bệnh dị ứng
	allergic	adj	bị dị ứng
6	ambulance	n	xe cứu thương
7	anxious	adj	lo âu
	anxiety	n	mối lo âu
8	appointment	n	cuộc hẹn
9	appropriate	adj	phù hợp
10	bone	n	xương
11	boost	V	thúc đẩy
12	break	n	giờ nghỉ giải lao
13	cafeteria	n	tiệm đồ ăn tự phục vụ
14	calendar	n	lịch
15	carsick	adj	say xe
16	counsellor	n	cố vấn
17	check-up	n	sự kiểm tra (sức khỏe)
18	chemical	n	hóa chất
	chemical	adj	(thuộc) hóa học
19	delay	V	trì hoãn
20	detox	V	thanh lọc
21	diary	n	nhật kí
22	diet	n	chế độ ăn ăn kiêng
	(go) on a diet	phr	
23	digestive system	np	hệ tiêu hóa
24	distract	V	làm xao nhãng

	distraction	n	việc làm xao nhãng
25	due date	np	ngày đến hạn
26	effective	adj	có hiệu quả
27	effort	n	nỗ lực
28	expert	n	chuyên gia
29	eyesight	n	thị lực
30	fall asleep	phr	Bắt đầu ngủ
31	fattening	adj	gây béo phì
32	first aid	np	sơ cứu
33	flu	n	cúm
34	food poisoning	np	ngộ độc thực phẩm
35	function	n	chức năng
36	habit	n	thói quen
37	harmful	adj	có hại
38	hydrate	V	làm ấm/giữ nước
39	junk food	np	đồ ăn nhanh
40	lose weight	phr	giảm cân
	>< gain weight	phr	>< tăng cân
41	maintain	V	duy trì
42	mineral	n	khoáng chất
43	muscle	n	cơ bắp
44			
	nap	n	giấc ngủ ngắn/ngủ trưa
45	nature	n	thiên nhiên
	natural	adj	(thuộc về) thiên nhiên
46	necessary	adj	cần thiết
47	nourish	V	nuôi dưỡng
48	nutrient	n	chất dinh dưỡng
	nutrition	n	dinh dưỡng
	nutritious	adj	bổ dưỡng
	obese	adj	béo phì
49	obesity	n	bệnh béo phì
50	offer	V	đề nghị

	optimistic	adj	lạc quan
51	>< pessimistic	adj	>< bi quan
52	organ	n	cơ quan, nội tạng
53	pill	n	viên thuốc
	positive	adj	tích cực
54	>< negative	adj	tiêu cực
55	priority	n	sự ưu tiên
56	product	n	sản phẩm
57	productivity	n	năng suất, hiệu suất
58	promote	V	thúc đẩy
59	punish	V	phạt
60	physical	adj	(thuộc) vật lí, cơ thể
	mental	adj	(thuộc) tinh thần
61	reduce	V	giảm
62	regularly	adv	thường xuyên
63	remedy	n	liệu pháp, giải pháp
64	repair	V	sửa chữa
65	rest	V	nghỉ ngơi
66	risk	n	nguy cơ
67	routine	n	thói quen, việc hay làm
68	salt	n	muối
69	schedule	n	lịch trình
70	sore throat	np	đau họng
71	stay up (late)	vp	ngủ muộn
72	sugary	adj	chứa đường
	sunblock	n	kem chống nắng
73	= sunscreen	n	kem chống nắng
74	sweat	n	mồ hô
75	tip	n	mẹo
76	truth	n	sự thật
77	urgent	adj	khẩn câp
78	well-balanced	adj	cân bằng, ổn định
79	workout	n	tập luyện thể chất

2. TỔNG HỢP CẤU TRÚC CẦN NHỚ

STT	Cụm	Nghĩa
1	be ready to V	sẵn sàng
2	distract sb from sth/V-ing	làm xao nhãng aỉ khỏi điều gì
3	sign out of sth	đăng xuất khỏi
4	focus on sth/V-ing = concentrate on sth/V-ing	tập trung vào
5	be addicted to sth	nghiện
6	come down with	mắc (bệnh)
7	deal with	xử lí, giải quyết
8	suggest + (not) V-ing	đề nghị làm gì
9	access to V	truy cập, tiếp cận tới
10	avoid + V-ing	tránh làm gì

BÀI TẬP TỰ LUYỆN

Exercise 1. Fill in the blanks with the suitable given words.

Tra ID Đề [5187] - Tra ID Video [5188]

Paragraph 1

	junk food	distractions	rest	
	remedy	mental	habit	
	Taking care of our (1) health is significant, especially in today's fast-paced world			
filled with (2) which prevent you from focusing on your things. Sometimes, the				
best (3) is something simple and natural, like taking a moment to (4)				
and unwind. While sugary and (5) might seem like quick fixes, they can actually				
worsen our mental state in the long run. Developing a (6) of nourishing our bodies				
with wholesome foods can significantly improve our overall well-being.				

Paragraph 2

sugary	harmful	digestive	
check-ups	accomplish	diet	
Maintaining good physical health is essential for a happy life. Regular (1) with			
doctors help us have information about any potential (2) conditions. Adding			
natural foods into our (3), rather than relying on (4) or processed			
food, can significantly improve our overall well-being. By making small changes to our lifestyle, we			
can (5) positive habits leading to better health. Remember, it's the little choices			
we make every day that add up to significant improvements of (6) system.			

Paragraph 3

risk	energy	nutrients	
supportive	prioritize	balanced	
For teenagers aiming to maintain a healthy lifestyle, a few key tips can make a big difference.			
• First, (1) regula	ar physical activity. Whether it's th	nrough sports, or simply going fo	
a walk helps maintain a healthy	weight and boosts (2)	levels.	
 Second, making nutritious foo 	d choices is essential. Adding pl	enty of fruits, vegetables, whole	
grains into meals provides the b	ody with (3) for §	growth and development.	
 Third, limiting the intake of su 	igary drinks and snacks can als	so help prevent weight gain and	
reduce the (4) c	of developing diseases.		
 Lastly, finding healthy ways to 	manage stress, such as engagi	ng in hobbies, or spending time	
with (5) friends	and family, can contribute to a (6	6) lifestyle.	
Exercise 2. Circle the best corre	ct answer (A, B, C or D) for each	of following questions.	
Tra ID Đề [5189] - Tra ID Video [5	190]		
Question 1 [574204]: When is th	e for the submission of t	the research paper?	
A. due date B. requiren	nent C. check-up [D. checkpoint	
Question 2 [574205]: After a lo	ong day of studying, Sarah deci	ided to take a quick to	
recharge her energy.			
A. rest B. nap	C. break	O. run	
Question 3 [574206]: Regular ex	ercise helps to strengthen and to	one your	
A. bones B. muscles	C. organs	D. brain	
Question 4 [574207]: To comple	te the project on time, they had t	to late into the night.	
A. stand up B. stay up	C. wake up	D. get up	
Question 5 [574208]: A(n)	approach to life involves ma	anaging time, relationships, and	
responsibilities effectively.			
A. well-balanced B. optimist	ic C. harmful [D. urgent	
Question 6 [574209]: Eating a variety of fruits and vegetables helps to your body with			
essential vitamins and minerals			
A. strengthen B. repair	C. nourish [D. refresh	
Question 7 [574210]: If you're feeling stressed out, it may be helpful to speak with a professional			
A. teacher B. advisor	C. scientist [D. counsellor	
	about the upcoming ex		
relaxation techniques.			
A. excited B. anxious	C. confident [D. afraid	

Question 9 [574212]: It's important to surround yourself with supportive people and avoid those			
who often emit	energy.		
A. positive	B. optimistic	C. negative	D. supportive
Question 10 [574213	B]: She tried not to let	t her thoughts	her from completing the task at
hand.			
A. distraction	B. distract	C. distracting	D. distracted
Question 11 [57421	4]: Regular exercise	and a balanced die	et can help prevent and
promote overall heal	th.		
A. obesity	B. allergic	C. obese	D. allergy
Question 12 [574215	i]: She enjoys starting	her day with a mornii	ng to boost her energy and
mood.			
A. homework	B. workout	C. housework	D. exercises
Question 13 [57421	6]: It's important to	choose clot	hing for your workout to ensure
comfort and freedon	n of movement.		
A. colorful	B. fashionable	C. tight	D. appropriate
Question 14 [574217	7]: Parents may choos	se tot heir chi	ldren for misbehavior as a form of
education.			
A. reward	B. forgive	C. punish	D. encourage
Question 15 [574218	3]: Eating fruits and ve	getables ensures tha	t you get a wide range of essential
for your body	/.		
A. fat	B. minerals	C. nutrients	D. proteins
Question 16 [574219]: Before heading to t	he beach, don't forge	t to applyto protect your skin from
harmful UV rays.			
A. suncream	B. lotion	C. sunblock	D. sunlight
Question 17 [574220)]: What is a natural _	for a sore throa	at?
A. remedy	B. routine	C. chemical	D. remind
Question 18 [574221]: The teacher threat	ened to the st	cudents who didn't complete their
homework.			
A. delay	B. punish	C. reward	D. encourage
Question 19 [574222	2]: A(n) is an i	mmune system respo	onse to a substance that the body
mistakenly identifies	as harmful.		
A. reaction	B. cough	C. allergy	D. allergic
Question 20 [574223]: When studying for exams, it's important to on one subject at a time			
to improve focus.			

A. distract	B. concentrate	C. rest	D. review
Question 21 [57422	4]: To achieve succes	ss in time manageme	nt, it's crucial to develop
strategies for prioriti	zing important tasks a	and maximizing produ	uctivity.
A. inefficient	B. available	C. effective	D. short-term
Question 22 [57422]	5]: It's advisable to cr	eate a detailed	to organize your daily activities
and manage time eff	ficiently.		
A. subject	B. schedule	C. habit	D. time
Question 23 [574226	6]: People with	_vision might need to	wear glasses or contact lenses to
see objects clearly a	t a short distance.		
A. frontsighted	B. closesighted	C. nearsighted	D. farsighted
Question 24 [574227	7]: When facing a cha	llenging problem, it's	essential to remain calm and find
ways to with	it.		
A. deal	B. handle	C. interact	D, negotiate
Question 25 [57422	8]: Regular exercise	and a balanced diet	are for maintaining good
health.			
A. necessary	B. harmful	C. excessive	D. avoidable
Question 26 [574229	e]: Users need a userr	name and password t	o gain to the system.
A. function	B. benefit	C. access	D. network
Question 27 [57423	0]: In order to mainta	in good physical and	mental well-being, teens should
on balanced	I nutrition and regular	exercise.	
A. distract	B. focus	C. depend	D. reduce
Question 28 [574231	1]: If a teenager experi	iences a, it's a	advisable to drink warm water and
gargle with salt wate	r to ease discomfort.		
A. fever	B. headache	C. sore throat	D. flu
Question 29 [57423	2]: Consuming too m	uch sugary food can	lead to problems among
teens.			
A. dental	B. athletic	C. hair	D. gardening
Question 30 [574233	3]: The teacher provid	led several in	the multiple-choice questions to
test the students' understanding of the topic.			
A. answers	B. distractors	C. workout	D. explanations
Exercise 3. Mark the	letter A, B, C, or D to	indicate the word or p	hrase that is CLOSEST in meaning
to the underlined part in each of the following questions.			
Tra ID Đề [5191] - Tra ID Video [5192]			

 $\textbf{Question 1} \ [574234] : The \ noise from \ the \ construction \ site \ outside \ tends \ to \ \underline{interrupt} \ me \ while \ I'm$

Question 1 [574244]: "Why don't we stay up late to study for the exam?" I said. (SUGGESTED)			
Tra ID Đề [5195] - Tra	ID Video [5196]		
Exercise 5. Rewrite the following sentences by using the word in the brackets.			
A. encourage	B. offer	C. discourage	D. increase
extracurricular activities.			
Question 5 [574243]: The school organized events to promote students' participation in			
A. stay up	B. fall asleep	C. work hard	D. have a rest
deadline.			
Question 4 [574242]: I need to remain a	wake late tonight to	finish my assignment before the
A. negative	B. positive	C. physical	D. mental
success in life.			
Question 3 [574241]: Maintaining an optimistic life can greatly impact one's overall wellbeing and			
A. get through	B. get over	C. come down with	D. give up
Question 2 [574240]	: I think I'm getting ov	er a cold; I've been fe	eling much better today.
A. traditional	B. artificial	C. organic	D. normal
on medication.			
Question 1 [574239]	: She preferred using	natural remedies for	minor ailments instead of relying
Tra ID Đề [5193] - Tra	ı ID Video [5194]		
to the underlined pa	rt in each of the follov	ving questions.	
Exercise 4. Mark the	letter A, B, C, or D to i	ndicate the word or pl	nrase that is OPPOSITE in meaning
A. laziness	B. effort	C. dangers	D. impatience
mountain.			
Question 5 [574238]	: With determination	and endeavor , she m	nanaged to climb to the top of the
A. urgent	B. effective	C. anxious	D. happy
top priority.			
Question 4 [574237]	: The deadline for sub	mitting the project is	tomorrow, so completing it is the
A. harmful	B. interesting	C. advantageous	D. boring
abilities.			
Question 3 [574236]: Reading is benefic	ial for expanding kn	owledge and improving cognitive
A. rarely	B. regularly	C. never	D. early
Question 2 [574235]: I go for a run in the park frequently to stay fit and healthy.			
A. hurt	B. assist	C. boost	D. distract
studying.			

 \rightarrow I

Question 2 [574245]: Hoa booked the ticket 2 months ago, so she doesn't have to wait now. (AVOID) \rightarrow To Question 3 [574246]: During meditation, you should focus on your breathing. (CONCENTRATE) → You Question 4 [574247]: She cannot finish the homework because of the noise. (DISTRACTS) → The noisy sound Question 5 [574248]: A lot of people nowadays can't give up the internet. (ADDICTED) \rightarrow A lot of Exercise 6. Odd one out. Tra ID Đề [5197] - Tra ID Video [5198] Question 1 [574249]: A. nutrition B. exercise C. caffeine D. hydration **Question 2** [574250]: A. vegetable B. whole grain C. fruit D. chips **Question** 3 [574251]: A. anxious B. vaccinate C. depressed D. angry Question 4 [574252]: A. junk food B. fast food C. fruit D. soft drink Question **5** [574253]: A. allergy B. flu C. sore throat D. first aid Question 6 [574254]: A. sunscreen B. mineral C. check-up D. nearsighted Question 7 [574255]: A. obesity B. sunburn C. acne D. remedy Question 8 [574256]: A. cycling B. sweat C. workout D. swimming Question 9 [574257]: A. alcohol B. smoking C. nutrients D. stress **Question 10** [574258]: A. risk B. balance C. detox D. nourish Exercise 7. Mark the letter A, B, C or D to indicate the correct arrangement of the sentences to

Tra ID Đề [5199] - Tra ID Video [5200]

make a meaningful paragraph/letter for the following questions.

Question 1 [581962]:

- a. I've also started incorporating more vegetables and fruits into my diet.
- b. Dear Sarah, I hope you're doing great!
- c. I'm excited to share that I've recently made some positive changes to my lifestyle.
- d. Let's catch up soon—I'd love to hear about any new habits you've been working on.
- e. I've started going for morning jogs and doing yoga on the weekends.
- f. Take care, and I look forward to our chat!

A. b-e-d-a-c-f

B. b-c-e-a-d-f

C. e-d-c-a-b-f

D. b-e-a-d-c-f

Question 2 [581963]:

- a. Secondly, setting achievable goals can keep you motivated and on track.
- b. Above all, these steps I just mentioned should be done as soon as possible.
- c. Weight loss is a gradual process that requires a lot of effort.
- d. Finally, consulting with a healthcare professional can provide personalized guidance and support.
- e. Additionally, drinking plenty of water can help improve overall health.
- f. Firstly, eating a balanced diet and exercising regularly are key components of a successful weight loss plan.

A. f-a-b-c-e-d

B. c-f-b-a-e-d

C. c-f-a-e-d-b

D. c-f-a-e-b-d

Questions [581964]:

- a. Additionally, staying hydrated by drinking plenty of water throughout the day contributes to bodily functions and energy levels.
- b. A healthy lifestyle involves a lot of factors.
- c. Adequate sleep is also crucial besides having enough water, as it helps the body recover and function optimally.
- d. First, regular physical activity is essential for maintaining good health and preventing chronic diseases.
- e. Finally, forming a healthy lifestyle is not difficult as long as you adapt these factors.
- f. Second, eating a balanced diet that includes a variety of fruits, vegetables, whole grains, and lean proteins supports overall well-being.

A. b-d-f-c-a-e

B. b-d-c-f-a-e

C. d-f-a-c-e-b

D. b-d-f-a- c - e

Question 4. [583470]

- a. We must combine both exercise and nutritious diet to stay in shape.
- b. Lastly, staying active every day, even with simple activities like walking, contributes to overall health.

- c. Next, eating a variety of fruits, vegetables, and whole grains provides the necessary nutrients for energy and recovery.
- d. Firstly, for a balanced routine, it's important to include both cardio exercises and strength training.
- e. Besides food, drinking plenty of water helps keep your body hydrated and supports your fitness efforts.
- f. In conclusion, combining exercise, proper nutrition, and daily activity helps maintain a healthy lifestyle.

A. a-d-e-c-b-f

B. a-d-c-e-b-f

C. d-e-a-c-b-f

D. a-d-c-b-e-f

Question 5. [583471]

- a. Finally, creating a sleep schedule, where you go to bed and wake up at the same time every day.
- b. Then, avoiding large meals and caffeine close to bedtime can help you fall asleep more easily. In summary, following these sleep tips can lead to better rest and overall health.
- c. There are many ways to improve your sleeping quality.
- d. To begin with, limiting screen time before bed helps reduce exposure to blue light, which can interfere with your sleep.
- e. Thirdly, keeping your bedroom cool and dark to create a comfortable sleep environment.

A. e-d-b-f-a-c

B. e-d-f-a-b-c

C. d-e-b-f-a-c

D. d-e-f-a-b-c